

CÔ LỮY - CỎ LỮY

Tealan Minh Tuyết

Người xưa hay nói về cuộc đời của mỗi con người là một số phận, một hành trình dài và rộng, trong đó có nhiều nỗi khổ đau, có ít nhiều niềm vui và hạnh phúc. Loài chim mang tiếng hát cho đời thêm vui. Loài hoa mang vẻ đẹp cho đời thêm sắc. Còn tôi, tôi sinh ra cho ba má tôi được có đứa con gái ngoan hiền và đẹp, đó là lời của ba tôi nói. Ba tôi có vẻ hãnh diện khi nói về tôi, còn má tôi lúc nào cũng chăm sóc tôi với tình thương tràn đầy chẳng những riêng với tôi mà với anh Hai của tôi cũng vậy.

Năm tôi lên mười lăm tuổi, tôi bắt đầu để ý đến quần áo, tự ngắm mình trước gương soi nhiều hơn, chăm soi mái tóc dài được chải suông sả hơn. Mười lăm tuổi bắt đầu biết ăn diện có sớm chăng?. Chắc có lẽ vì tôi bắt gặp có đứa con trai cùng trường cùng xóm đi theo lò tò ở phía sau mỗi lần tôi ra khỏi nhà hay đi về sau khi tan trường .

Ba của tôi là con lớn nhất trong dòng họ bên nội, nên mỗi năm ba má tôi về quê cúng giỗ ông Nội tại nhà tông đường. Năm nay, chú Ba và cô Tư có nhắn là chú và cô cùng vài người bạn của ba tôi sẽ lên Sài Gòn cúng giỗ vì ở dưới đó lúc rày hai bên đánh nhau nhiều, sợ bất an cho ba tôi xảy ra trong lúc tụ tập.

Trong bữa cơm giỗ, tôi nghe tiếng của Ông Bảy, một người lớn tuổi nhất trong xóm của ba tôi ở dưới quê lên, hỏi tên của tôi là gì. Sau khi nghe ba tôi trả lời, ông Bảy nói...con gái mà đặt tên có nhiều vần trắc thì cuộc đời

sẽ gặp nhiều trắc trở...

Đang đứng ở dưới bếp má tôi có cho tôi tên của tôi là do tự ba của tôi đặt ra chứ má không có ý kiến hay hỏi han gì hết.

Sống ở thành phố Sài Gòn nhưng má tôi là người đàn bà nhà quê, quê thật, quê thà, chỉ lo mọi việc trong nhà, không giao tiếp với ai ngoài gia đình chồng con. Không đi đâu xa quá năm bảy cây số, ngoài một lần khi má được bên nhà chồng rước cô dâu là má về nhà. Mọi việc bên ngoài lớn nhỏ đều do ba tôi lo và quyết định tất cả.

Ba của tôi là một người rất ít lời..... đó là một địa danh nhỏ mà ba có nhiều kỷ niệm trong thời gian một năm công tác ở gần nơi đó trước khi con sinh ra..... chỉ một lần tôi được nghe lời giải thích của ba tôi chỉ dành riêng cho tôi. Đã nhiều lần tôi thắc mắc một địa danh mà trong miền Nam không có ai biết cái tên địa danh Cổ Lũy xa lạ này.

Để tôi kể lại một thời bão nổi trong cuộc đời của



tôi...một thời của một đời Nguyễn Hà Cổ Lũy...

Khi biết được anh Hai của tôi đang học ở một quân trường nổi tiếng là đám bạn tui cứ chực chờ nghe tin tui có quen anh chàng nào từ bạn của anh tôi. Tôi có nói cho tui nó biết anh Hai tui là ông già Ba Tri, khó tánh như gì á, không bao giờ có ý định cho tui có dịp quen với mấy anh chàng đó đâu. Với bạn của ảnh thì...em gái tao nó dữ như chẳng, với tui thì ảnh hù...tui bạn anh nó là lính, mà lính thì hông có thằng nào vừa gì đâu em, không có thằng nào hiền hết đâu em. Đã vậy mà ảnh còn dộng thêm vô một câu, mới có mười bảy mười tám tuổi lo học hành chớ đừng bày đặt quen với con trai sớm không tốt đâu. Đó, tui bây nghe sợ chưa.

Một hôm lớp học được về sớm, tôi vội về nhà vì ngày hôm qua anh Hai tôi từ quân trường về Sài Gòn để học hay công tác gì đó. Bước vội vào nhà thấy anh Hai đang đứng dưới bếp, hôm nay em về sớm vậy, bộ cúp cua hả, anh hỏi.

- hông phải, giám thị báo hôm nay vì lý do bất ngờ giờ toán sẽ học bù vào ngày khác, mà em cũng mừng nữa, gì chớ giờ toán với em là một cực hình, anh Hai biết rồi mà. Vừa đang lúc nói tôi có cảm tưởng như có ai đang nhìn mình từ phía sau.

- ủa, anh Hai, nhà đang có khách?. Ngó thấy người trai lạ đứng lên gập đầu chào tôi với nụ cười hiền. Hình như tìm tôi rộn ràng, hình như...

- Ủ, Kiên bạn cùng khóa với anh. Nhưng mà chỗ đàn ông, em đi chỗ khác để anh tiếp bạn của anh.

- sao vậy anh hai, sao em không được phép nói chuyện với bạn của anh hở.

- chuyện lính tráng, chuyện dữ dằn, em biết gì mà nói.

Ngập ngừng chào khách rồi tránh đi chỗ khác mà

trong tôi như có gì lưu luyến...mà thôi,...chuyện lính tráng tôi biết gì mà nói.

Nếu như Kiên không trở lại ngày hôm sau đó, thì định mệnh đâu có bắt đầu đến với tôi từ đây. Kiên trở lại dễ gặp và làm quen với tôi, và rồi chúng tôi quen nhau, anh hai tôi cứ thắc mắc...tại bây quen nhau hồi nào mà anh không biết.

Anh Hai tôi và Kiên khi ra trường lại được về cùng đơn vị. Tình bạn của hai người càng khăng khít hơn. Gần hai năm sau Ba của Kiên có vào gặp ba má của tôi chọn ngày lành tháng tốt cho chúng tôi được làm lễ nên duyên chồng vợ. Những tháng ngày miền Trung sôi động, giặc đánh khắp nơi, nhà anh chạy loạn không biết đang ở đâu. Anh Hai tôi bị thương ở cánh tay phải, đang dưỡng thương ở nhà sắp trở lại chiến trường thì ngày 30 tháng 4 đến. Cả gia đình chúng tôi xuống tàu chạy di tản sang Mỹ. Tôi không thể bỏ Kiên được. Tôi tình nguyện ở lại đợi Kiên về. Tôi tin rằng chúng tôi sẽ gặp lại nhau và sẽ đi sau.

Như những người đang yêu nhau tha thiết thì không ai chia rẽ được họ. Giặc 30 tháng 4 không chia rẽ được hai đứa tôi. Kiên chạy được vào Sài Gòn chúng tôi gặp lại nhau mừng vui khôn tả và lại càng yêu nhau hơn. Kể từ khi đó chúng tôi đã là vợ chồng với nhau, hạnh phúc không được bao lâu thì chồng tôi bị đi “học tập cải tạo” ở Long Khánh. Chỉ có tôi là người đi thăm nuôi anh vì bên gia đình anh bị mất liên lạc, nghe như là cũng được xuống tàu di tản.

Chồng tôi ở tù gần ba năm sau mới được thả về. Tuy đang ở trong nhà tù lớn nhưng trong thời gian đó, tình vợ chồng chúng tôi thật là hạnh phúc, những ngày hạnh phúc nhất trong đời chúng tôi. Mà không, phải nói là hạnh phúc nhất cho riêng đời tôi thì có lẽ đúng hơn.

Đề dễ dàng hơn cho chuyện vượt biên cho nên vợ chồng tôi không muốn có con trong lúc này. Bị hai chuyên vượt biên không thành, tiền vàng của ba má tôi để cho tôi, không còn đủ để lo cho cả hai đứa nữa nên vợ chồng tôi phải có một người hy sinh ở lại. Tôi đành để anh đi một mình. Chiều đêm chia tay đó trời đổ mưa, những giọt mưa rơi có nhiều bằng nước mắt tôi rơi. Chiều đêm chia tay đó có phải chăng đây là lần vĩnh biệt.

Tin từ anh gửi về... anh đã tới được Mã Lai. Yêu em... Nhớ em nhiều... Mang ơn em... Cảm ơn em đã yêu anh...Chồng của em...đó là những lời anh viết trong những lá thư anh gửi cho tôi từ trong trại tỵ nạn. Mặc dù thư từ đi lại lúc đó khó khăn nhưng mỗi tháng tôi nhận một lần thư là một niềm vui vô biên và tin tưởng chúng tôi sẽ gặp lại nhau một ngày không xa. Mỗi lần nhận được thư từ của chồng gửi về nỗi nhớ nhưng trong tôi chồng chất thêm.

Tôi không cần chồng tôi phải cảm ơn tôi. Tôi chỉ cần chồng tôi yêu tôi mãi mãi.

Chỉ còn hai tháng nữa là anh sẽ đi định cư tại Mỹ, thì tôi bật tin anh. Anh Hai tôi cũng vắng thư có lẽ tại thư từ Mỹ về khó khăn hơn, chỉ có một lần nhận thư của anh hai cho tôi biết chồng tôi sẽ qua ở gần với anh. Tôi không biết chuyện gì đang xảy ra cho chồng tôi.

Chị Hai trước là bạn học với tôi, chị không thể im lặng mãi được. Tôi nhận thư đầu tiên của chị kể từ khi hai đứa trở thành chị dâu em chồng.

....Chồng tôi qua Mỹ có dẫn theo một người đàn bà đang mang thai...chồng tôi đã khóc nhiều với anh chị hai tôi và nói là người đàn bà đó bắt buộc anh không được bỏ đứa con mà tác giả là anh. Người đàn bà đó còn hứa, qua được tới Mỹ rồi thì hai người sẽ ly dị vì bà ta

biết chồng tôi đã có vợ yêu đang ở quê nhà...

Hoá ra yêu một người có thể thuận trời, thuận người nhưng không thể thuận theo bản thân!!!

Bây giờ. Tôi đang sống ở nước Mỹ. Tôi là một người đàn bà độc thân ở tuổi 45. Tôi chưa có chồng hay đã có chồng?. Không ai biết ngoài những người thân trong gia đình tôi. Là một bà hay một cô gái già?. Bởi khi người thân trong gia đình, anh chị Hai và những đứa con của anh chị, các bạn của anh chị, bạn bè hàng xóm của tôi gọi tôi là Cô Lũy. Cô Lũy hay Cổ Lũy nghe mang máng giống như chỉ có một tên.

Đã thành như thói quen rồi, không ai để ý chi tiết đó, muốn gọi như thế nào cũng được.

Chồng của tôi có thêm một đứa con nữa, vẫn ở nhà cách anh hai tôi khoảng hơn nửa giờ lái xe. Tôi sống lặng lẽ riêng tư ở gần nhà anh hai. Khi đến nhà anh tôi mà thấy trước nhà có xe của chồng tôi thì tôi tránh đi, không để cho gặp lại nhau.

Tôi không mê tín, nhưng tôi tin vào số phận, tôi tin là có kiếp trước.

Tôi đọc ở đâu đó có nói...tôi không phải là người kiên nhẫn nhặt những mảnh vỡ, gắn lại và tự nhủ rằng một vật chấp vá vẫn còn như mới. Cái gì đã tan vỡ là tan vỡ...



C. H. AN LO NG

Huỳnh Thi Kim Oanh

Chín giờ tối, vừa bước chân lên thềm nhà thì đã nghe nó về rồi kia (tôi đi kèm học trò về). Chỉ kịp cười để chào bạn, lại nghe hỏi mày có nhớ ai đây không. Ông P chứ ai!

Không biết cái thì ông P chứ ai có phải là một xui khiến hay một định mệnh do ông tơ bà nguyệt nào đó tự động không cần hỏi ý kiến, đã cột tôi lại với cái ông này không?

Hai đứa học cùng một trường, một niên khoá nhưng khác lớp - ban pháp văn và ban anh văn. Tôi anh văn đệ thất 2, P pháp văn đệ thất 1.

Ngó vậy, cùng trường, gặp nhau mỗi ngày. Nhưng hai đứa chưa bao giờ...nhìn nhau! Thấy thì thấy đó chớ sao không, mà sao không đứa nào hỏi đứa nào lấy một câu. Chỉ một vài lần tôi mỉm cười khi chạm mặt, rồi thôi. Không một chút băng khuâng trong lòng về cái tình bạn phải có của những đứa học trò mà tôi là đứa con gái hoang nghịch ở cái tuổi mới lớn - như con trai. Hình như tôi có bạn trai nhiều hơn bạn gái thì phải. Nên tôi chỉ cười khi nghe những lời xầm xì cái con như thằng con trai, sau này làm sao mà lấy chồng!

Vậy mà tôi lấy được chồng, thì ông P chứ ai!

Mà sao lạ quá, chuyện cứ như là đùa. Cái đùa như thiệt của ông tơ bà nguyệt hay cái duyên được ông trời sắp xếp từ kiếp trước cho sẵn, chứ làm sao mà khi ông "chứ ai" từ giã bạn bè vào Saigon học năm lên lớp đệ

tam. Tôi không hề biết. Không biết và hình như cũng không cần biết vì có nói với nhau một câu nào từ ngày hai đứa bước chân vào lớp đệ thất cho đến ngày xa nhau. Hai đứa là hai thái cực - tôi hoang nghịch, “chứ ai” thì lầm lũi đi về hai buổi học, ít bạn bè, không thấy tên trong bảng “phong thần” của trường!

Không lẽ cái mỉm cười ngày ấy đã là sợi dây buộc chúng tôi lại với nhau sao?

Tôi quên mất hút con người thăm lặng đó. Tôi không hề nghĩ tới một lần.

Sau cái đêm hôm ấy, tôi vẫn nghĩ chắc chỉ đến thăm một lần rồi thôi. Nhưng không. Không chỉ một đêm hôm ấy mà cả những đêm sau này. Rồi bước qua cả ngày thứ bảy chủ nhật. Không rời. Rất can đảm, coi như mình...có quyền! Tôi nhìn thấy cái thăm lặng, khó gần của ngày xưa đã biến mất. Tôi mỉm cười nhìn thẳng vào mắt ai như một chế diễu. Bộ áo quần, chiếc mũ và chín tháng quân trường đã thay đổi hoàn toàn “chứ ai” của ngày xưa!

Tôi biết “chứ ai” là đại úy biên tập viên khoá 1 - bởi vì «con gái mà làm cảnh sát, ba không cho» khi xin Ba tôi để nộp đơn thi. Tôi tiếc và buồn. Nhưng đâu dám cãi lời.

- Mà sao lại đổi ra Qui Nhơn?

- Trình diện ở Nha Trang.

- Sao không làm ở đó mà ra đây?

- Trình diện trở nên chỉ còn hai tỉnh Phú Yên và Qui Nhơn. Mà Phú Yên Tuy Hoà có quen ai đâu. Ra đây còn có bạn bè, người quen xưa.

Suốt bao câu chuyện không nghe đứa nào xưng với nhau gì hết, thỉnh thoảng Oanh biết không, rồi thôi. Khó quá lặn. Khó lắm. Biết xưng sao bây giờ, bởi lúc nhỏ không nói chuyện với nhau. Nếu nói chuyện đã là bạn

mà bạn thì tôi vẫn luôn xưng tên. Dù lớn hay nhỏ. Nghĩ chắc cũng cỡ tuổi với mình. Nhưng không nói với nhau lời nào thì làm sao xưng. Khi ra đời, lớn lên với khoảng thời gian xa cách khá lâu, với tuổi đã nghe người ta nói mình có duyên và xinh xắn nên lại càng lúng túng trước mặt kẻ ...ạ nó đang lăm le muốn chiếm giữ mình làm... thuộc địa. Nó cũng biết có nhiều anh cũng có ý đồ như vậy - tên đế quốc này thật thâm hiểm khi khoác bộ mặt hiền như ông Bụt, ít nói. Nhưng...rốt cuộc thì mình cũng thành thuộc địa thật. Thuộc địa khác thì được trả độc lập. Thuộc địa này cho đến giờ vẫn bị cai trị một cách vô cùng...dễ sợ! Trước khi lấy nhau, chúng tôi là anh em kết nghĩa. Gia đình kết nghĩa này đến tám anh chị em gồm các sĩ quan cảnh sát, bộ binh, quốc gia hành chánh, sư



phạm, công nhân viên toà tỉnh. Chúng tôi thật sự coi nhau như anh em một nhà khi biết chăm lo cho nhau (tôi giữ tiền của các anh) - gửi vô thì dễ nhưng muốn xin một ít thì phải có chứng từ rõ ràng cho việc gì. Muốn...bỏ ai phải được cả nhà coi mắt. Muốn nhậu phải...dầu. Tôi cứ cười hoài và nhớ mãi một buổi chiều hè trời vừa

tất nắng, tôi áo dài lụa Hà Đông thướt tha yếu điệu - đến thăm mấy anh em. Từ xa tôi thấy có vẻ như ai nẩy cười nhưng hốt hoảng chụp chụp vội cái gì trên bàn đem dẫu xuống dưới bàn. Rồi cùng cười lớn với vẻ vui mừng ủa em đi...bát phở về rồi ghé qua thăm tụi anh phải không? Tôi chẳng nói chẳng rằng, ngồi xuống mặt lạnh nghiêm, vói tay xuống lấy từng chai bia lên đặt trên bàn, mím môi nhìn từng người. Chỉ thấy áp a áp úng gãi tóc gãi tai mỗi người chỉ uống có một chai thôi emthôi tụi anh không uống nữa. Anh em mình đi ăn bánh bèo Cầu Đôi đi. Chiều nay em mặc áo dài lụa đẹp quá mà giận thì xấu uống lấm đó!..Coi như là lời cầu hoà để thương nhất trần gian vẫn được mang ra áp dụng mỗi khi lỡ bị bắt gặp xé rào luật.



Đi đâu thì đi chung- đó là luật bắt thành văn mà ai cũng phải tuân theo- ai có là trưởng phòng trưởng ty

cảnh sát áo trắng, đặc biệt, quận trưởng, đại đội trưởng đã chiến gì...cũng vậy thôi. Không có thiên vị ai hết! «cái con nhỏ này nó thật làdễ sợ!». Tôi đầu ngón. Cho nói. Rồi cũng phải thi hành thôi. Thì đổi lại tôi lo sửa soạn dọn dẹp phòng trọ cho sạch sẽ thơm mát của mấy anh. Sửa áo quần bị đứt chỉ, đứt nút tra khuy. Coi có bị cô nào dụ dỗ,

quyên rũ để ngu mà...chết không!

Rồi...năm ấy, năm một ngàn chín trăm sáu mươi tám - như đã hẹn thì đêm giao thừa chúng tôi sẽ cùng nhau đi chùa lễ Phật và xin lộc đầu năm. Không hiểu sao tự nhiên buổi chiều anh P lại dặn nếu chạy qua nhà thấy có đèn là có tụi anh thì sẽ đi cùng, không có đèn thì đang họp, không đi được. Thường chị em tôi...ăn cắp xe của Ba tôi lái đi chùa mỗi năm. Chạy qua thấy không có đèn, chị em tôi chạy thẳng xuống chùa. Rồi sau đó về ngủ - yên chí mấy anh vẫn còn họp vì chạy qua lần nữa vẫn không có đèn.

Tôi bừng tỉnh khi nghe tiếng gọi thất thanh: “Oanh ơi, giờ này mà mi còn ngủ được sao. Dậy mau, ông P, ông N, T, T...chết hết rồi”.

Tôi chẳng kịp rửa mặt, chải tóc... chạy như bay ra hội trường. Tôi chạy mau quá nên tim như bị nghẹt vì không đủ không khí và cũng vì quá lo âu. Tôi chạy mà cứ van vái Ông Trên sẽ không có điều gì xảy ra cho các anh.

Tôi đến nơi, ôi chao sao mà đông quá như thế này - người ta vây kín cả một bùng binh và trước khách sạn. Chuyện gì vậy hả bác hả anh hả chị. Việt Cộng tấn công! Tôi cố hết sức vạch đám đông chen vào coi có các anh không. Chỉ có anh N. Tôi tìm không thấy P, chạy ra ngoài thì thấy anh đang ngồi như thể một bức tượng trên thềm hội trường tay vẫn đang ôm khẩu súng.

Bức tượng bị trời mưa dầm nước trông hắt hiu phai mờ nét tinh anh. Tôi chạy lên những bậc từng cấp, hào hển thở “chuyện gì vậy anh”. “Anh không sao. Về nhà anh sẽ kể”.

Mọi người vẫn vây quanh căn nhà, bàn tán trong nỗi lo âu và kinh hãi. Tôi nhìn thấy anh N đang đứng bên những xác chết được sắp ngay ngắn trước thềm. Năng hanh vàng rực rỡ vẫn như đang ôm mọi vật, mọi người cùng vẫy tay chào đón mùa Xuân đang về trên khắp nẻo của miền nam Việt Nam thân yêu.

Mặc dù biết tin Việt Cộng sẽ tấn công Qui Nhơn vào dịp Tết này, và được lệnh cắm trại trăm phần trăm. Nhưng vì nghĩ rằng đã có lệnh hưu chiến rồi thì Việt Cộng làm sao dám phá bỏ hiệp định đã ký. Do vậy bọn anh quyết định sẽ vào ty sau giao thừa.

Giờ giao thừa bọn anh nghe tiếng pháo nổ một vài nơi, bọn anh có đem súng ra bắn một vài phát để thay pháo đón Tết. Không dám bắn nhiều vì dù muốn dù không cũng phải nghĩ đến tin Việt Cộng sẽ tấn công vào thành phố, để có đủ súng đạn mà chiến đấu với bọn chúng.

Giữa khuya, đang ngủ - N kêu nhỏ anh “hình như Việt Cộng ở dưới nhà». Anh và T choàng dậy, chụp ngay khẩu súng và lên đạn. Ở bên dưới lầu tối đen vì nhà xây chưa xong, chưa có điện- bọn anh nghe tiếng rì rầm nói chuyện. Lúc đầu cũng chỉ nghĩ chắc mấy người nhân dân tự vệ ngoài đường nói chuyện với nhau. Nhưng bỗng có tiếng nói lớn «các anh trên đó hãy xuống đây chúng tôi muốn nói chuyện”. Lúc đó thì đã chắc một trăm phần trăm là Việt Cộng rồi nên N không ngần ngại bắn xuống một tràng carbine. Bọn họ hốt hoảng rút vào bên hẻm trong nhà. Một lát sau họ bắt đầu tuyên truyền “*chúng tôi là lực lượng cách mạng giải phóng miền*

nam. Hiện nay chúng tôi đã tấn công và chiếm giữ hoàn toàn các tỉnh rồi. Các anh hãy mở đài sẽ nghe biết. Các anh bắn đã làm bị thương một vài anh em chúng tôi, nhưng chúng tôi sẵn sàng bỏ qua và mời các anh xuống đây nói chuyện. Chúng ta có thể thương thuyết với nhau”.

Không một tiếng trả lời. Khoảnh khắc im lặng đến rợn người trong đêm trù tịch giao thừa - nghe rõ tiếng tim đập như tiếng kêu của quả lắc đồng hồ - tích tắc ... tích tắc ... tích tắc...

Họ bước ra đứng bên dưới lan can nhà và tiếp tục thuyết phục bọn anh. Vẫn im lặng. Cả ba chia nhau N, T phía trước, anh phía sau. Tất cả ghì súng trong tư thế sẵn sàng nhắm đạn. Cũng may là tối bọn anh đã lau chùi súng và kéo mồi thùng đạn ra.

Bỗng T rút chốt lưu đạn và ném xuống lầu. Một tiếng nổ long trời rung chuyển căn nhà. Liền sau đó là những tiếng rên la khủng khiếp. Bọn anh nghĩ chắc chắn họ sẽ tấn công, nhưng không. Có lẽ họ nghĩ mình có nhiều người nên chưa dám. Hoặc họ đã chết hết hay bị thương nặng. Bọn anh căng thẳng thần kinh đến tột độ. Căng mắt trong đêm tối để theo dõi mọi động tĩnh với sự tự hỏi không biết phải đối phó ra sao nếu hết đạn và không có lối thoát. Vì em cũng biết rõ căn lầu này rồi (tôi xin mở ngoặc ở đây: đây là căn lầu của chú tôi vừa mới xây lên, cho các anh đến ở vì các anh mới đổi về đây, thuê nhà khó khăn và không an ninh) .

Chờ đợi. Chờ đợi. Vẫn im lặng, của cả hai bên.

Anh di chuyển nhẹ nhàng về phía trước để xem tình hình và để bàn với N và T phải làm gì cho tình thế này, em biết không - suýt không thì anh chết rồi vì N tưởng là họ tấn công lên nên đã bắn nguyên một tràng carbine về hướng anh. “Tao đây, tao đây mà”. “Trời ơi

tao tưởng bọn nó tấn công. Mà có sao không? “. “May quá, không, không sao”. Những viên đạn bay qua đầu anh rồi cắm vào bức tường sau lưng. Anh có cảm nghĩ những viên đạn hình như né không muốn chui vô năm chung với thân thể anh. “Anh biết không, anh có tin không đó là những viên đạn mang trái tim Bò Tát đã cứu anh đó?”

Thật ra họ cũng có bắn trả lại nhưng không ồ ạt như mình chờ đợi. Có thể họ đã chết nhiều và bị thương nhiều.

Tình hình căng thẳng tột cùng giữa hai bờ sinh tử - không lẽ chết hết ở đây sao? Nếu họ được chi viện vì họ có máy truyền tin. Và vì không ai biết các anh bị bao vây và kiềm hãm trong cái lô cốt này thì làm thế nào để chống trả nếu hết đạn và được giải vây? “Thật ra N có gọi về ty, nhưng ông trưởng ty nói phải cố thủ ở đây vì đường về ty rất nguy hiểm”.

Sau này chúng tôi mới biết Việt Cộng tấn công ty an ninh quân đội để giải thoát cho Biên Cương (bí thư tỉnh uỷ) và bắt đi thiếu tá trưởng ty an ninh quân đội. Họ chiếm luôn đài phát thanh cùng một thời điểm với chúng tôi.

Chiến trận kéo dài trong im lặng hãi hùng cho đến năm giờ sáng mùng hai Tết. Cái im lặng mà ngàn năm sau trong lịch sử chiến tranh không thể có lần thứ hai ở bất cứ trận chiến nào trong tình thế như thế này.

Bọn anh bàn nhau phải tìm cách rút lui khỏi nơi đây nếu không thì chỉ có con đường chết với họ. Nhưng bằng cách nào đây. Không có lối thoát nào trong căn lều này nằm giữa hai căn lều khác bên cạnh. May mắn vẫy tay các anh khi khám phá ra phía bên hông lều có hàng rào kẽm gai, rào tạm chia cách hai bên nhà. Chỉ có con đường cứu tử này thôi - phải đi trên hàng thép gai

đề nhảy qua bên kia sân thượng nhà bên cạnh. Rất hiểm nguy cho tính mạng nhưng cũng phải liều mình để ra khỏi cũi mê hồn trận này.

Anh bắn một tràng dài để yểm trợ cho N, T nhảy qua trước. Anh làm thêm một tràng nữa trước khi anh kịp nhảy theo sau. Nói thì nghe dài, nhưng thật sự không khác gì bọn anh đang đóng phim. Cái phim phải đóng cho trọn vai của những con người chiến đấu thật sự để bảo vệ quê hương Tổ Quốc thân yêu và bản thân mình khi lâm nguy.

Tất cả được an toàn, không gặp phải sự chống trả nào của địch. N lái xe vào ty trình diện. Khoảng bảy giờ N đi cùng một toán anh em cảnh sát đã chiến quay lại hiện trường để thanh toán địch quân còn tử thủ trong nhà. Cảnh sát đã chiến đã ném lưu đạn cay vào. Im lặng. Kêu gọi họ đầu hàng. Im lặng. Nhưng sau cùng họ đã ra đầu hàng. Số còn sống phải nằm úp mặt xuống đất, tay bị trói. Số người chết cũng được kéo ra đây đủ.

Lúc đó người dân mới biết Việt Cộng đã tấn công thành phố Qui Nhơn. Và các tỉnh thành trên toàn quốc. Mọi người ùn ùn kéo đến, trong đó có tôi - chen lẫn nhau để nhìn cho bằng được những tên Việt Cộng đang nằm kia. Có mấy ai tin họ đã ngang nhiên vừa đập vừa xé hiệp định tạm ngưng chiến trong ba ngày Tết truyền thống của dân tộc mà họ đã ký kết không? Không. Không một ai, những con người mang trái tim nhân ái cùng tính chân thật trong niềm tin khi mình đã hứa, đã ký. Không ai tin. Nhưng đã xảy ra và xảy ra một cách dã man và tàn ác vô cùng trong cuộc chiến vô lý và tương tàn này.

Theo điều tra của cảnh sát và an ninh quân đội thì nhóm Việt Cộng này là ban chỉ huy của cuộc tấn công vào thành phố Quy Nhơn. Họ có cả bác sĩ và sĩ quan.

Có người cho rằng vì họ biết đây là nơi trú ngụ của những sĩ quan cảnh sát trưởng F đặc biệt và trưởng phòng cảnh sát áo trắng, họ tấn công rồi bắt làm con tin lái hai chiếc xe cảnh sát một đầu trước và một trong nhà để vào dinh tỉnh trưởng, ty an ninh quân đội, các nơi quan trọng họ sẽ tấn công. Không ai dám chặn xe cảnh sát để kiểm soát. Họ biết vậy. Nhưng họ đã thất bại hoàn toàn trước sự phản công mãnh liệt của các anh. Và của toàn quân dân cán chính miền nam Việt Nam Cộng Hoà.

Sau cuộc đối đầu với Việt Cộng trong thảm kịch Tết MậuThân, chúng tôi thương quý nhau hơn, giúp đỡ cho nhau hơn, chăm sóc cho nhau hơn - chúng tôi vô cùng hạnh phúc có nhau như một gia đình. Chúng tôi cũng không tránh khỏi cái vòng lẩn tránh dễ thương của cuộc đời khi vui khi giận lúc hờn nhau. Nghĩ cũng lạ, như những nhánh lục bình trôi - chúng tôi từ những nơi xa lạ của giòng sông nước chảy xuôi nguồn, tụ tập kết tủa lại thành một mãng lục bình xanh hoa tím biêng biếc sóng sánh theo con sóng lùa...

Không lâu sau chúng tôi lần lượt thành lập gia đình. Vì công việc, hoàn cảnh, công tác và thuyên chuyển đây đó, chúng tôi không còn gặp nhau thường xuyên để đi chơi, ăn uống ngoài thành phố nữa. Nhưng cũng vẫn lo cho nhau, đùm bọc nhau những khi khó khăn hay nguy khốn trong những lần di tản còn đó mãi những gì anh em chúng tôi dành cho nhau.

Nhưng... Hỡi ơi, có nỗi đau nào to lớn, cay đắng hơn, xé lòng hơn, tan nát trái tim hơn của toàn thể quân dân cán chính miền nam Việt Nam khi bị bắt buộc tự mình trói tay chân mình lại để giao đất nước thân yêu của mình cho giặc chỉ vì sự phản bội của đồng minh ngày ba mươi tháng tư năm một chín bảy lăm. Tại sao? Tại sao là chúng tôi hồi ông đồng minh yêu dấu một

thời mặn nồng tình âm dành cho nhau?



Chúng tôi mất nước! Thật sự chúng tôi mất nước. Dầu vậy, dầu đã mất nước rồi đó, nhưng mọi trái tim của nhân gian này đều đã và phải biết chúng tôi đã đem hết tấm lòng trung kiên bất khuất mà đương đầu với các ông những người đang tâm xâm chiếm quê hương, Tổ Quốc chúng tôi. Chúng tôi không hề quên và chẳng bao giờ quên được nỗi hận mất nước đờn đau này!

Cả miền nam Việt Nam chìm sâu trong tăm tối - quân cán chính đã phải trình diện «học tập cải tạo», dân hoảng hốt tột cùng trong không khí như đặc quánh lại vì sợ hãi. Không biết phải làm sao, làm gì với cảnh hỗn

mang dễ sợ khủng khiếp này cho mình, gia đình mình.

Các anh lần lượt tự xách mình đi ở tù - ngoài đầu nhìn vợ con như lần cuối trong cuộc đời không một lời trần trời!

Những tưởng các anh sẽ ở tù trong miền nam, có đầu ngõ bị đẩy lên xe buýt đến bến cảng chạy tuốt ra miền núi giáp giới với Trung Quốc - Sơn La Nghĩa Lộ đó. Heo hút núi rừng, trùng điệp cách xa với thế giới bên ngoài. Tôi ra đó đi thăm nuôi trong cái mịt mù hoang loạn không biết nơi ấy là đâu trong bản đồ và trong trí óc của tôi.

Tôi đi thăm nuôi chồng ở K3, em rể K4, ngày sau thăm anh N ở Hà Nam Ninh. Nhưng leo lên được dốc núi với đứa con trai cùng quà cáp thuê người gánh, thì trại báo anh đã chuyển về nam. Thức ăn dành để lại cho những người tù thân yêu của miền nam. Tôi xuống núi về nam trong lòng nặng trĩu nỗi tiếc công lặn lội mà không giúp được anh những thứ cần thiết cho cuộc sống trong tù đèo heo hút gió.

Năm một ngàn chín trăm tám mươi hai, chồng tôi được chuyển về trại Hàm Tân trong Nam. Việc thăm nuôi sẽ rất dễ dàng và không nguy hiểm. Trại cho thăm nuôi hằng tháng. Tôi mừng lắm. Nhưng...nhưng tôi đâu có tiền để thăm nuôi khi nhận được thư nào cũng dài như số táo quân về những gì cần cho người tù. Tôi phải để dành từng đồng để một lần chỉ mua một thứ...gói đầu cho tháng này, rồi tháng sau.

Vì vậy tôi đi được mỗi tháng. Con và mẹ phải nhịn bớt phần mình. Sau này tôi buôn bán được khá hơn một chút xíu, tôi đi thăm đều đặn không phải ...so đo, gói đầu như trước nữa!

Tôi đã biết tin anh ở trại Hàm Tân nhưng Z30C. Tôi đã mạnh dạn nói với chồng cho tôi được đi thăm anh sau

khi thăm chồng tôi. Sau một thoáng suy nghĩ, chồng tôi bằng lòng ngay. Anh em cùng khoá, cùng gia đình kết nghĩa như đám lục bình ngày xưa, tôi sắm sửa và lên thăm anh trong nỗi vui. Chắc anh ngạc nhiên lắm. Và anh ngạc nhiên đến sững sờ khi anh nhìn thấy tôi.

Cứ mãi nhớ “sao em không lo cho P về với em”. Tôi đã ứa nước mắt khi anh ra nhà thấy ba mẹ con tôi sống thui thủi dù có Cha Mẹ tôi lúc chồng tôi đi Qui Nhơn.

Tôi ứa nước mắt nhiều lần - trong những lo lắng ấy khi anh ra nhà hốt hoảng hỏi tại sao giờ này mà chưa đi di tản, tối nay Việt Cộng sẽ tấn công thành phố. Có nghe P nói gì đâu anh. Anh dặn dò chuân bị một ít đồ đạc để mang theo, rồi anh vội vã trở vào ty. Anh lo được máy bay cho gia đình tôi đi Nha Trang chỉ trong khoảng một tiếng đồng hồ. Chiếc C130 to lớn dềnh dàng chỉ có gia đình tôi mười mấy người!. Qua khung cửa sổ, tôi thấy anh và chồng tôi đứng dưới đất vẫy tay - hình ảnh cứ theo mãi tôi suốt chuyến bay và cho tới tận giờ khó nhạt phai dù năm tháng trôi qua gần năm mươi năm của thời gian.

Anh đã lo cho vợ chồng tôi những gì tưởng như đùa trong cuộc sống. Lo như đó là một bồn phận, chia xẻ buồn vui hoạn nạn có nhau. Cứ nhớ lại ngày P ra hội đồng xét xử về vụ việc bị tố cáo ăn hối lộ, tôi và anh ngồi ở nhà với tâm trạng lòng như thiêu như đốt vì lo. Tôi khóc, anh trấn an. Nhưng anh cũng phải cho tôi biết nếu bị kết tội thì P sẽ bị tổng giam rồi đưa qua Thủ Đức. Tôi hết khóc. Vì trước nhất tôi tin tưởng P sẽ không bị kết tội - hoàn toàn oan. Chúng tôi nghèo mạt rệp mà. Không có nhà, không có tiền thì ăn hối lộ để đâu và ăn của ai sao tôi không biết không thấy đồng nào.

Thứ hai người tố cáo là ai, có trưng bằng chứng rõ

ràng không?

Anh và tôi thở dài nhẹ nhõm khi thấy P về đầu ngõ. “Tao chỉ bị hai chục ngày trọng cấm vì cái tội không kiểm soát nhân viên, để nhân viên làm sai trái”.

Hai chục ngày trọng cấm là coi như cái lon ba gạch trắng sẽ không được thay bằng một sao bạc trong một thời gian dài!

Tôi vẫn bưng chài để kiếm sống cho ba mẹ con tôi và thăm nuôi. Một lần tình cờ tôi gặp L con của chú B, mừng rỡ vì đã lâu chúng tôi không gặp lại sau biến cố tháng tư đen. B hỏi thăm chồng tôi, anh và những người Qui Nhơn muôn năm cũ. Tôi cho biết tôi có đi thăm anh. L vui mừng và gửi cho anh ít quà. Rồi cũng tình cờ tôi đi lấy hàng, gặp anh LTV ở Tân Định, tôi cũng cho anh biết tin anh vì tôi biết hai anh thân nhau. Anh đã gửi ít tiền để tôi mua quà mang lên cho anh. Mấy lần như vậy, anh LTV nhìn tôi cười ý nhị nói: “Cô có nhớ Châu Long không?”. “Dạ nhớ. Sao anh?”. “Cô là Châu Long đó”.

Tôi đỏ mặt cười. Ôi chao, tôi như nhận được một thúng ngàn sao lấp lánh đổ phủ kín thân thể và cả trong tâm hồn tôi. Tôi không dám nhận mỹ từ anh LTV trao cho. Nhưng ... Có ai còn nhớ CHÂU LONG xưa!



Copyright © 2010
Tân Việt Magazine